TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH** Số: 93/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nam Định, ngày 09 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1990; số căn cước công dân: 037190007667; nơi đăng ký thường trú: Số 8/5/75 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 8/5/75 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Vũ Ngọc H, sinh năm 1983; số căn cước công dân: 036083019025; nơi đăng ký thường trú: Số 8/5/75 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 8/5/75 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Vũ Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Giao cho chị Trần Thị N trực tiếp nuôi con Vũ Ngọc A, giới tính: Nữ, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2017; anh Vũ Ngọc H trực tiếp nuôi con Vũ Ngọc Minh K, giới tính: Nam, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2013.

Chị Trần Thị N và anh Vũ Ngọc H tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị N và anh Vũ Ngọc H vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Án phí: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị Trần Thị N đã nộp tại biên lai số 0005853 ngày 16-02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại cho chị Trần Thị N 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Trần Thị N và anh Vũ Ngọc H có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Trường Thi, TP. Nam Định;
  (ĐKKH số 03, quyển số 01, ngày 07-01-2013)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tuấn